

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2016/QĐ-UBND

TP. Bắc Giang, ngày 29 tháng 3 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Trạm khuyến nông thành phố Bắc Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành Văn bản QPPL của HĐND và UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 02/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2010 của Chính phủ về Khuyến nông;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 71/2010/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2010 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc quy định số lượng, tiêu chuẩn, tuyển dụng, chế độ chính sách và công tác quản lý đối với cán bộ khuyến nông cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 26/2013/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2013 của UBND tỉnh Bắc Giang Ban hành Quy định về phân cấp quản lý, tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức nhà nước tỉnh Bắc Giang;

Theo đề nghị của phòng Nội vụ thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trạm khuyến nông thành phố Bắc Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng HĐND-UBND thành phố, Trạm trưởng Trạm khuyến nông, Thủ trưởng các phòng, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các xã, phường có sản xuất nông nghiệp căn cứ Quyết định thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đỗ Xuân Huấn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trạm khuyến nông thành phố Bắc Giang

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/2016/QĐ-UBND ngày 29/3/2016
của UBND thành phố Bắc Giang)*

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trạm khuyến nông thành phố Bắc Giang là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc và chịu sự quản lý toàn diện của UBND thành phố Bắc Giang về hoạt động, tổ chức bộ máy, biên chế. Có chức năng tham mưu cho UBND thành phố chỉ đạo và tổ chức thực hiện các hoạt động khuyến nông trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.
2. Trạm khuyến nông thành phố Bắc Giang có tư cách pháp nhân, con dấu, và được mở tài khoản riêng theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu giúp UBND thành phố xây dựng các chương trình, kế hoạch, dự án khuyến nông và chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện trên địa bàn thành phố. Tiếp nhận và phối kết hợp với các Viện, Trường, doanh nghiệp, các tổ chức đoàn thể quần chúng, hội nghề nghiệp, HTX, các đơn vị và cá nhân tự nguyện khác để tổ chức thực hiện các hoạt động khuyến nông trên địa bàn.
2. Thông tin tuyên truyền về chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về khuyến nông, nông nghiệp, nông thôn, khoa học công nghệ mới, thị trường, các điển hình sản xuất có hiệu quả cao...trên địa bàn.
3. Phổ biến và chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới về nông, lâm, ngư nghiệp cho người sản xuất.
4. Tổ chức và tham gia tổ chức dạy nghề, tập huấn kỹ năng sản xuất; xây dựng và phổ biến cho người sản xuất thực hiện các quy trình sản xuất, thâm canh đối với cây trồng, vật nuôi, lâm sinh và thủy sản.
5. Tổ chức cho người sản xuất tham gia các hội thi, hội thảo, hội chợ, triển lãm, diễn đàn, tham quan học tập trao đổi kinh nghiệm...liên quan đến hoạt động khuyến nông.
6. Được ký kết và triển khai thực hiện các hợp đồng liên kết, hợp tác, tư vấn, dịch vụ về khuyến nông với các tổ chức, cá nhân để tư vấn và cung cấp dịch vụ khuyến nông cho người sản xuất theo quy định của pháp luật.

7. Phối hợp tham gia, xây dựng, tổ chức thực hiện, tổng kết đánh giá, nhân rộng các chương trình, mô hình trình diễn, đề tài, dự án khuyến nông – lâm – ngư của trung ương, tỉnh và thành phố thực hiện trên địa bàn.

8. Tập huấn chuyên môn nghiệp vụ khuyến nông cho đội ngũ cán bộ kỹ thuật của Trạm và cán bộ khuyến nông cơ sở. Hướng dẫn phương pháp hoạt động khuyến nông cho khuyến nông viên; các tổ chức, cá nhân tự nguyện và tham gia làm công tác khuyến nông.

9. Thực hiện công tác hành chính, văn thư, lưu trữ...theo quy định.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Tổ chức và biên chế

1. Tổ chức

Lãnh đạo Trạm khuyến nông có Trưởng trạm và không quá 02 Phó Trưởng trạm.

- Trưởng trạm khuyến nông trực tiếp chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Trạm theo chế độ thủ trưởng; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND thành phố và trước pháp luật về hoạt động của Trạm theo quy định của pháp luật.

- Các Phó Trưởng trạm giúp việc cho Trạm trưởng một số lĩnh vực, hoạt động công tác của Trạm, chịu trách nhiệm trước Trạm trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Trạm trưởng đi vắng, một Phó trạm trưởng được Trạm trưởng ủy quyền điều hành các hoạt động của Trạm.

- Viên chức, người lao động của Trạm: Bố trí phù hợp với vị trí việc làm được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Trưởng trạm, Phó trưởng trạm về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Cán bộ khuyến nông cơ sở được bố trí công tác tại xã và phường có sản xuất nông nghiệp để thực hiện nhiệm vụ khuyến nông trên địa bàn; chịu sự quản lý và chỉ đạo trực tiếp của Trạm, đồng thời chịu sự quản lý theo Quy chế phối hợp hoạt động giữa Trạm với UBND xã, phường trong quản lý đội ngũ cán bộ khuyến nông cơ sở.

2. Biên chế của Trạm khuyến nông (bao gồm cả khuyến nông cơ sở công tác tại xã, phường): Do chủ tịch UBND thành phố quyết định phân bổ hàng năm theo chức năng, nhiệm vụ được giao của Trạm trên cơ sở biên chế được UBND tỉnh phê duyệt.

- Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ chính sách đối với Trạm trưởng, Phó Trạm trưởng do Chủ tịch UBND thành phố quyết định theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ hiện hành. Việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ viên chức của Trạm (kể cả khuyến nông cơ sở công tác tại xã, phường) thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh và thành phố.

Điều 4. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Trạm khuyến nông do ngân sách Nhà nước thành phố cấp theo biên chế được giao và nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật; việc cấp,

quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ.

Điều 5. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Thành ủy, UBND thành phố: Trạm khuyến nông chịu sự lãnh đạo của Thành ủy, lãnh đạo và chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của UBND thành phố trong quá trình thực hiện mọi nhiệm vụ được giao.

2. Đối với Sở nông nghiệp và PTNT, các đơn vị ngành tỉnh có liên quan và Trung tâm khuyến nông tỉnh: Trạm khuyến nông chịu sự hướng dẫn, kiểm tra của Trung tâm khuyến nông tỉnh về chuyên môn nghiệp vụ và thực hiện các chương trình, dự án khuyến nông được giao trên địa bàn thành phố. Phối hợp tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của nhà nước về khuyến nông trên địa bàn thành phố khi có yêu cầu.

3. Đối với các phòng, ban, đơn vị thuộc Thành ủy, UBND thành phố: Trạm Khuyến nông có mối quan hệ phối hợp công tác để hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

4. Đối với UBND các xã và phường có sản xuất nông nghiệp.

Trạm khuyến nông có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với UBND các xã, phường để triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác khuyến nông; quản lý đội ngũ cán bộ khuyến nông cơ sở; hướng dẫn và kiểm tra các chương trình, dự án khuyến nông của địa phương và cùng với UBND các xã, phường giải quyết các vấn đề liên quan đến các lĩnh vực hoạt động của Trạm và công tác khuyến nông tại địa bàn.

5. Đối với các doanh nghiệp, các đơn vị, tổ chức đoàn thể quần chúng, các cá nhân tự nguyện tham gia hoạt động khuyến nông:

Trạm khuyến nông phối hợp chặt chẽ nhằm tranh thủ sự trợ giúp của các tổ chức; cá nhân tham gia khuyến nông trên các lĩnh vực hợp tác xây dựng và tổ chức thực hiện các mô hình trình diễn, tập huấn kỹ năng, áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp. Tư vấn dịch vụ khuyến nông cho người sản xuất và các hình thức thông tin tuyên truyền khác liên quan đến hoạt động khuyến nông.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Căn cứ Quy định này, Trạm trưởng Trạm khuyến nông có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện Quy chế làm việc của Trạm và Quy chế phối hợp hoạt động giữa Trạm với UBND xã, phường trong quản lý đội ngũ cán bộ khuyến nông cơ sở.

2. Quá trình thực hiện và tình hình thực tiễn theo yêu cầu nhiệm vụ công tác, UBND thành phố sẽ xem xét sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đỗ Xuân Huân